

Số: 129/2025/QĐST-HNGĐ

Gia Lâm, ngày 31 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số:75/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2025, giữa;

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Thanh X**, sinh năm 1996

Nơi cư trú: Số 3, ngách 55, ngõ 115 thôn PD 2, xã PD, huyện GL, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh **Đặng Trần D**, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Số 3, ngách 55, ngõ 115 thôn PD 2, xã PD, huyện GL, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thanh X, sinh năm 1996 và anh Đặng Trần D, sinh năm 1994.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị X và anh D thống nhất xác định có 03 con chung là Đặng Thị Quỳnh Nh, sinh ngày 20/02/2014; Đặng Quỳnh A, sinh ngày

29/9/2015 và Đặng Duy Kh, sinh ngày 09/01/2019. Ly hôn, chị X và anh D thống nhất thỏa thuận chị X là người trực tiếp nuôi dưỡng 03 con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị X và anh D thống nhất thỏa thuận, anh D cấp dưỡng tiền nuôi con hàng tháng cho chị X là 1.000.000 đồng (một triệu đồng)/01 con/ 01tháng, kể từ tháng 4/2025 đến khi các con chung thành niên (18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án.

Anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- ***Về tài sản chung, công sức, nợ:*** Chị X và anh D thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí sơ thẩm:*** Chị Nguyễn Thị Thanh X tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và tự nguyện chịu thay anh D 150.000 án phí cấp dưỡng nuôi con. Được đối trừ số tiền tạm ứng án phí chị X đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/23 số 0065843 ngày 04/3/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện GL. Chị X đã nộp đủ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Viện KSND huyện Gia Lâm;
- Các đương sự;
- CQ thực hiện việc đăng ký kết hôn.
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN